

Số/No: 114/VSH-TH

Gia Lai, ngày 30 tháng 01 năm 2026

Gia Lai, January 30, 2026

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**  
**EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam/ Sở Giao dịch Chứng khoán Hà  
Nội/ Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh  
*To: Vietnam Exchange/ Hanoi Stock Exchange/ Hochiminh Stock Exchange*

7. Tên tổ chức/*Name of organization:*

- Mã chứng khoán/Mã thành viên/ *Stock code/ Broker code:* VSH
- Địa chỉ: Số 21, đường Nguyễn Huệ, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai  
*Address: 21 Nguyen Hue, Quy Nhon ward, Gia Lai province*
- Điện thoại liên hệ/Tel: 0256 3892792
- Fax: 0256 3891975

8. Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure:*

Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình (VSH) công bố thông tin như sau:

*Vinh Son - Song Hinh Hydropower Joint Stock Company (VSH) announces the following information:*

- Nghị quyết 111/NQ-HĐQT ngày 30/01/2026 của HĐQT VSH thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền.  
*Resolution 111/NQ-HĐQT dated January 30, 2026 of the Board of Directors of VSH on approving the organization of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and third advance dividend payment of 2025 in cash.*
- Thông báo 113/TB-VSH ngày 30/01/2026 của Tổng Giám đốc VSH về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền.  
*Notification no 113/TB-VSH dated January 30, 2025 of VSH General Director on record date to exercise the rights to attend the 2026 Annual General Meeting of Shareholders and third advance dividend payment of 2025 in cash*

9. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/01/2026 tại đường dẫn <https://vshpc.evn.com.vn/>

*This information was published on the company's website on January 30, 2026 (date), as in the link <https://vshpc.evn.com.vn/>.*

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

*We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

**Nơi nhận/Recipients:**

- Như trên/ *As above;*
- CT.HĐQT/ *Chairman;*
- Công bố website Công ty;  
*Announced on the  
Company's website*
- Lưu: Văn thư, TC-KT,  
*Tký/Filed by: Admin, F&A  
Dept, Secretary.*

Người đại diện theo pháp luật

*Legal representative*

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**GENERAL DIRECTOR**



*[Signature]*  
**Nguyễn Văn Thanh**

**Tài liệu đính kèm/Attached documents:**

- Nghị quyết 111/NQ-HĐQT ngày 30/01/2026  
*Resolution no 111/NQ-HĐQT dated January 30, 2026.*
- Thông báo 113/TB-VSH ngày 30/01/2026  
*Notification no 113/TB-VSH dated January 30, 2026.*

## NGHỊ QUYẾT

**Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và  
tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền**

## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Điều lệ công ty được Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình thông qua ngày 21/3/2025;*

*Căn cứ Biên bản tổng hợp lấy ý kiến số 03/PLYK-HĐQT ngày 30/01/2026 của HĐQT Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình.*

## QUYẾT NGHỊ

**Điều 1.** Thông qua việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, với nội dung chính như sau:

- + Thời gian: ngày 26/3/2026
- + Ngày chốt danh sách cổ đông: 23/02/2026
- + Địa điểm tổ chức: Etown 1, 364 Cộng Hòa, Phường Tân Bình, Tp.HCM
- + Nội dung họp:
  - Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.
  - Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.
  - Kế hoạch Kinh doanh Tài chính năm 2026.
  - Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025, kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2026.
  - Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của công ty, hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc.
  - Phân phối lợi nhuận năm 2025; Cổ tức năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026.
  - Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 và kế hoạch thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026.
  - Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2026.
  - Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHCĐ.

**Điều 2.** Phê duyệt tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền

- + Tỷ lệ tạm ứng cổ tức: 10%/cổ phần
- + Hình thức chi trả: Tiền mặt hoặc chuyển khoản
- + Nguồn vốn chi trả: Từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối của Công ty phù hợp với quy định pháp luật.
- + Ngày chốt danh sách cổ đông được nhận cổ tức: ngày 23/02/2026
- + Thời gian thanh toán cổ tức: ngày 10/04/2026

**Điều 3.** Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. HĐQT Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và những người liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

*Nơi nhận:*

- HĐQT;
- BKS; TGD;
- Lưu: VT, T.ký.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Võ Thành Trung**

**CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN  
VĨNH SƠN – SÔNG HÌNH**

Số: 113/TB-VSH

**Mẫu 01/THQ**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Gia Lai, ngày 30 tháng 01 năm 2026*

### **THÔNG BÁO**

**Về ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền cho cổ đông**

**Kính gửi: Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam**

Tên tổ chức phát hành: Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh  
Tên giao dịch: Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh  
Trụ sở chính: Số 21 Nguyễn Huệ, Phường. Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai  
Điện thoại: 0256 3892069  
Fax: 0256 3891975

**Chúng tôi thông báo đến Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (VSDC) ngày đăng ký cuối cùng để lập danh sách người sở hữu cho chứng khoán sau:**

Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh  
Mã chứng khoán: **VSH**  
Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông  
Mệnh giá: 10.000 đồng  
Sàn giao dịch: HOSE  
Ngày đăng ký cuối cùng: 23/02/2026

#### **I. Thực hiện quyền tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026**

##### **1. Lý do và mục đích:**

- Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

##### **2. Nội dung cụ thể:**

Tham dự đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026

- Tỷ lệ thực hiện:

\* Đối với cổ phiếu:

+ Đối với cổ phiếu phổ thông: 1 cổ phiếu – 1 quyền biểu quyết

+ Đối với cổ phiếu ưu đãi biểu quyết: không có

- Thời gian: ngày 26/3/2026

- Địa điểm thực hiện: Etown 1, 364 Cộng Hòa, Phường Tân Bình, Tp. HCM

- Nội dung họp:

+ Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán.

+ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025.

+ Kế hoạch Kinh doanh Tài chính năm 2026.

- + Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2025, kế hoạch, phương hướng hoạt động năm 2026.
- + Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của công ty, hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc năm 2025
- + Phân phối lợi nhuận năm 2025; Cổ tức năm 2025 và kế hoạch cổ tức năm 2026.
- + Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS năm 2025 và kế hoạch thù lao cho HĐQT và BKS năm 2026.
- + Lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2026.
- + Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ.

## **II. Thực hiện quyền tạm ứng cổ tức đợt 3 năm 2025 bằng tiền cho cổ đông**

### **1. Lý do và mục đích:**

- Chi tạm ứng 10% cổ tức đợt 3 của năm 2025 bằng tiền cho cổ đông

### **2. Nội dung cụ thể:**

Chi tạm ứng 10% cổ tức đợt 3 của năm 2025 bằng tiền,

- Tỷ lệ thực hiện: 10% (1 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng)
  - + Đối với cổ phiếu: 10%/cổ phiếu ( 01 cổ phiếu được nhận 1.000 đồng)

- Ngày thanh toán: 10/4/2026

- Địa điểm thực hiện:

+ Đối với chứng khoán lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại các Thành viên lưu ký (TVLK) nơi mở tài khoản lưu ký.

+ Đối với chứng khoán chưa lưu ký: Người sở hữu làm thủ tục nhận cổ tức tại Văn phòng Công ty, số 21 Nguyễn Huệ, Phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai (vào các ngày làm việc trong tuần) bắt đầu từ ngày 10/4/2026 và xuất trình căn cước công dân/căn cước/passport.

**Đề nghị VSDC lập và gửi cho Công ty chúng tôi danh sách người sở hữu chứng khoán tại ngày đăng ký cuối cùng nêu trên qua hệ thống cổng giao tiếp điện tử của VSDC.**

**CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN – SÔNG HÌNH**  
**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBCKNN;
- SGDCK TP.HCM;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: T.ký Cty, P.TC-KT;

(chữ ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Văn Thanh

**\* Tài liệu đính kèm:**

- Nghị quyết số: 257/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/3/2025 của ĐHĐCĐ
- Nghị quyết số: 111/NQ-HĐQT ngày 30/01/2026 của HĐQT

Quy Nhơn, ngày 21 tháng 3 năm 2025

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CP THỦY ĐIỆN VĨNH SƠN - SÔNG HÌNH**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hình (VSH);

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, ngày 21 tháng 3 năm 2025.

**QUYẾT NGHỊ**

**A. ĐẠI HỘI THÔNG QUA NHỮNG VẤN ĐỀ SAU:**

1. Thông qua Báo cáo của TGD về kết quả SXKD-TC năm 2024.
2. Thông qua Báo cáo của HĐQT về quản trị và kết quả hoạt động của HĐQT năm 2024.
3. Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả hoạt động của Ban kiểm soát, kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của HĐQT, TGD năm 2024.

**B. ĐẠI HỘI NHẤT TRÍ PHÊ DUYỆT CÁC VẤN ĐỀ SAU:**

**Điều 1. Phê duyệt Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán.**

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

**Điều 2. Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2024; Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2025, như sau:**

**2.1 Kết quả sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2024:**

| Stt | Chỉ tiêu                           | Đơn vị tính | Năm 2024     |              | TH/KH % |
|-----|------------------------------------|-------------|--------------|--------------|---------|
|     |                                    |             | Kế hoạch     | Thực hiện    |         |
| 1   | Sản lượng điện sản xuất            | Tr.kWh      | 2.121,31     | 1.718,78     | 81,02%  |
| 2   | Sản lượng điện thương phẩm         | Tr.kWh      | 2.090,00     | 1.698,97     | 81,29%  |
| 3   | Doanh thu                          | Tr.đồng     | 1.965.822,52 | 1.839.558,25 | 93,58%  |
| 4   | Chi phí                            | Tr.đồng     | 1.409.135,18 | 1.317.645,16 | 93,51%  |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế               | Tr.đồng     | 556.687,33   | 521.913,08   | 93,75%  |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế                 | Tr.đồng     | 505.242,58   | 448.329,48   | 88,74%  |
| 7   | Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ | %           | 21,36        | 18,95        | 88,71%  |

(số liệu theo Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán)

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

## 2.2 Kế hoạch sản xuất kinh doanh - tài chính năm 2025:

| Stt | Chỉ tiêu                           | Đơn vị tính | Kế hoạch     |
|-----|------------------------------------|-------------|--------------|
| 1   | Sản lượng điện sản xuất            | Tr kWh      | 1.944,67     |
| 2   | Sản lượng điện thương phẩm         | Tr kWh      | 1.916,00     |
| 3   | Doanh thu                          | Tr đồng     | 1.865.242,81 |
| 4   | Chi phí                            | Tr đồng     | 1.256.249,03 |
| 5   | Lợi nhuận trước thuế               | Tr đồng     | 608.993,78   |
| 6   | Lợi nhuận sau thuế                 | Tr đồng     | 541.162,38   |
| 7   | Tỷ suất lợi nhuận trên vốn điều lệ | %           | 22,88        |

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

## Điều 3. Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2024 và chi trả cổ tức năm 2024; Kế hoạch cổ tức năm 2025

### 3.1 Phê duyệt phân phối lợi nhuận năm 2024

| STT | Nội dung                                                    | Số tiền (đồng)    | Ghi chú |
|-----|-------------------------------------------------------------|-------------------|---------|
| 1   | Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024                            | 448.329.469.019   |         |
| 2   | Lợi nhuận sau thuế TNDN chưa phân phối các năm trước để lại | 1.836.613.634.432 |         |
| 3   | Lợi nhuận sau thuế TNDN có thể phân phối (1+2)              | 2.284.943.103.451 |         |
| 4   | Phân phối lợi nhuận năm 2024 (a+b)                          | 478.014.492.000   |         |
| a   | Cổ tức bằng tiền cho các cổ đông (20%)                      | 472.482.492.000   |         |
| b   | Trích Quỹ Khen thưởng - Phúc Lợi                            | 5.032.000.000     |         |
| c   | Trích Quỹ Khen thưởng HĐQT, BKS                             | 500.000.000       |         |
| 5   | Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối (3-4)                   | 1.806.928.611.451 |         |

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

### 3.2 Phê duyệt chi trả cổ tức năm 2024 là 20% trên vốn điều lệ bằng tiền.

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

### 3.3 Phê duyệt kế hoạch cổ tức năm 2025: tối thiểu 20% trên vốn điều lệ.

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

## Điều 4. Về thù lao HĐQT, BKS năm 2024 và Kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

### 4.1 Thông qua quyết toán Quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS và TGD năm 2024

- Tỷ lệ đồng ý: 67,27%.

4.2 Phê duyệt kế hoạch thù lao của HĐQT và BKS năm 2025, với số tiền là 2.280.328.313 đồng.

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

**Điều 5. Ủy quyền cho HĐQT xem xét, quyết định lựa chọn một trong bốn công ty kiểm toán sau đây để thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025 của VSH:**

- + Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- + Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- + Công ty TNHH PwC Việt Nam
- + Công ty TNHH KPMG Việt Nam

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

**Điều 6. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung ngành nghề kinh doanh, với các mã ngành sau:**

- Mã ngành điều chỉnh: **7110** (Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan), **7120** (Kiểm tra và phân tích kỹ thuật)
- Mã ngành bổ sung thêm: **4221** (Xây dựng công trình điện), **4321** (Lắp đặt hệ thống điện), **4322** (Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí), **4329** (Lắp đặt hệ thống xây dựng khác), **4212** (Xây dựng công trình đường bộ), **8559** (Giáo dục khác chưa được phân vào đâu).
- Các mã ngành khác trong ĐKKD của VSH không thay đổi  
(chi tiết điều chỉnh, bổ sung như Phụ lục đính kèm)

- Tỷ lệ đồng ý: 100%.

**Điều 7. Bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030**

7.1 Danh sách ứng cử viên đủ điều kiện ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ năm 2025-2030, gồm các ứng viên:

- Danh sách ứng cử thành viên Hội đồng quản trị:
  1. Ông Võ Thành Trung - Tổng Công Ty Phát điện 3- CTCP đề cử
  2. Ông Nguyễn Văn Thanh - Tổng Công Ty Phát điện 3- CTCP đề cử
  3. Ông Nguyễn Quang Quyền - Công ty TNHH Năng lượng REE đề cử
  4. Ông Lê Tuấn Hải - Công ty TNHH Năng lượng REE đề cử
  5. Ông Nguyễn Mạnh Cường - HĐQT VSH đề cử
- Danh sách ứng cử thành viên Ban kiểm soát:
  1. Ông Quách Vĩnh Bình - Công ty TNHH Năng lượng REE đề cử
  2. Ông Hoàng Kim Minh - Công ty TNHH Năng lượng REE đề cử
  3. Bà Vũ Thị Thanh Hải - Tổng Công Ty Phát điện 3- CTCP đề cử

7.2 Kết quả bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030:

Đại hội tiến hành biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu kín theo phương pháp bầu dồn phiếu và thống nhất công nhận các ứng cử viên trúng cử là thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2025-2030, sau đây:

\* Danh sách trúng cử thành viên HĐQT:

- |                          |                          |
|--------------------------|--------------------------|
| - Ông Võ Thành Trung     | - tỷ lệ phiếu bầu: 100 % |
| - Ông Nguyễn Văn Thanh   | - tỷ lệ phiếu bầu: 100 % |
| - Ông Nguyễn Quang Quyền | - tỷ lệ phiếu bầu: 100 % |
| - Ông Lê Tuấn Hải        | - tỷ lệ phiếu bầu: 100 % |
| - Ông Nguyễn Mạnh Cường  | - tỷ lệ phiếu bầu: 100 % |

\* Danh sách trúng cử thành viên BKS:

- |                       |                          |
|-----------------------|--------------------------|
| - Ông Quách Vĩnh Bình | - tỷ lệ phiếu bầu: 100 % |
| - Ông Hoàng Kim Minh  | - tỷ lệ phiếu bầu: 100 % |
| - Bà Vũ thị Thanh Hải | - tỷ lệ phiếu bầu: 100 % |

**Điều 8. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2025-2030 báo cáo về việc bầu Chủ tịch HĐQT và Tổng Giám đốc điều hành, Trưởng Ban Kiểm soát**

1. Ông Võ Thành Trung – TV HĐQT giữ chức vụ CT HĐQT, nhiệm kỳ 2025-2030.
2. Ông Nguyễn Văn Thanh – TV HĐQT giữ chức vụ Tổng Giám đốc, nhiệm kỳ 2025-2030.
3. Ông Quách Vĩnh Bình – TV BKS giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát, nhiệm kỳ 2025-2030.

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty CP Thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh sẽ được đăng tải trên website Công ty: [vshpc.evn.com.vn](http://vshpc.evn.com.vn) sau khi kết thúc Đại hội để các cổ đông và nhà đầu tư có thông tin.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

**Chủ trì đại hội**

  
**Võ Thành Trung**

**Phụ lục: Các ngành nghề kinh doanh điều chỉnh, bổ sung**  
(Kèm theo Nghị quyết số: 257 /NQ-ĐHĐCĐ, ngày 21/3/2025)

**Bảng 1: Các ngành nghề điều chỉnh**

| STT | Tên ngành nghề hiện tại theo ĐKKD                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Tên ngành nghề sau khi điều chỉnh                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       | Mã ngành |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1   | <p><b>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</b></p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công các dự án nhà máy thủy điện. Tư vấn thiết kế công trình thủy lợi, giao thông và thủy điện; Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi và giao thông.</li> </ul> | <p><b>Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan</b></p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tư vấn quản lý dự án và giám sát thi công các công trình năng lượng (nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp đến 220kV)</li> <li>- Thiết kế công trình năng lượng (nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp, chiếu sáng đô thị)</li> <li>- Tư vấn thiết kế công trình dân dụng, thủy lợi, giao thông;</li> <li>- Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng, thủy lợi và giao thông;</li> <li>- Thí nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định chất lượng vật liệu, vật tư, thiết bị, kiểm định chất lượng công trình xây dựng;</li> <li>- Tư vấn, thiết kế và thi công xây dựng hệ thống quan trắc công trình năng lượng, xây dựng, giao thông, thủy lợi, và môi trường;</li> <li>- Khảo sát trắc địa công trình.</li> </ul> | 7110     |
| 2   | <p><b>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</b></p> <p>Chi tiết:</p> <p>Thí nghiệm điện, Thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận, chỉ định hiệu chỉnh: vật tư thiết bị điện, thiết bị môi trường, thiết bị và dụng cụ đo lường, thiết bị và dụng cụ an toàn; thử nghiệm, kiểm định, tính toán trị số bảo vệ và cài đặt rơ le</p>                              | <p><b>Kiểm tra và phân tích kỹ thuật</b></p> <p>Chi tiết:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thí nghiệm, hiệu chuẩn, kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện đến 220kV;</li> <li>- Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động đối với các máy, thiết bị vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động;</li> <li>- Thử nghiệm, kiểm định, tính toán trị số bảo vệ và cài đặt rơ le Nhà máy điện, đường dây và Trạm biến áp đến 220kV;</li> </ul>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    | 7120     |

| STT | Tên ngành nghề hiện tại theo ĐKKD | Tên ngành nghề sau khi điều chỉnh                                                                                                                                         | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
|     |                                   | - Thử nghiệm, kiểm định, chứng nhận, hiệu chuẩn thiết bị đo lường công trình năng lượng (nhà máy điện, đường dây và trạm biến áp đến 220kV, hồ đập của nhà máy thủy điện) |          |

**Bảng 2: Các ngành nghề bổ sung:**

| STT | Tên ngành nghề hiện tại theo ĐKKD | Tên ngành nghề sau khi bổ sung                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mã ngành |
|-----|-----------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|
| 1   | Chưa có                           | <b>Xây dựng công trình điện</b><br>Chi tiết:<br>- Xây dựng đường dây và Trạm biến áp đến 110kV<br>- Xây dựng nhà máy điện.                                                                                                                                                                                                                                  | 4221     |
| 2   | Chưa có                           | <b>Lắp đặt hệ thống điện</b><br>Chi tiết: lắp đặt hệ thống điện cho công trình năng lượng, công nghiệp và công trình kỹ thuật dân dụng                                                                                                                                                                                                                      | 4321     |
| 3   | Chưa có                           | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hòa không khí                                                                                                                                                                                                                                                                                       | 4322     |
| 4   | Chưa có                           | <b>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</b><br>Chi tiết: lắp đặt và bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị không phải hệ thống điện trong công trình năng lượng, công trình nhà và công trình xây dựng khác như: thang máy, thang cuốn; cửa cuốn, cửa tự động; hệ thống chống sét; hệ thống thông gió, hút bụi; hệ thống âm thanh; hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung | 4329     |
| 5   | Chưa có                           | <b>Xây dựng công trình đường bộ</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 4212     |
| 6   | Chưa có                           | <b>Giáo dục khác chưa được phân vào đâu</b><br>Chi tiết: Dạy nghề, bồi dưỡng, đào tạo kiến thức, kỹ năng chuyên ngành điện, an toàn lao động.                                                                                                                                                                                                               | 8559     |